TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ B** **TỈNH ĐỒNG NAI** Số: 03 /2019/QĐST-DS	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
V/v Thông báo tìm kiếm người vắng mặt nơi cư trú

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ B – TỈNH ĐỒNG NAI

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:
Thẩm phán- Chủ tọa phiên họp: Bà Nguyễn Thị Lan Chi
Thư ký phiên họp: ông Phan Văn Tiến – Thư ký Tòa án ND TP. B
Đại diện Viện kiểm sát nhân dân TP. B, tỉnh Đồng Nai tham gia Phiên họp: Ông Mai Văn Thông– Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 01 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân TP. B, tỉnh Đồng Nai mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số 619/2018/TLST-DS ngày 24/12/2018 về việc: "Thông báo tìm kiếm người vắng mặt nơi cư trú" theo quyết định mở phiên họp số 54/2019/QĐST-DS ngày 16 tháng 01 năm 2019, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- Ông Nguyễn Văn Đ, sinh năm 1959 (vắng mặt)
Cư trú: 456 ấp V, xã N, thành phố L, tỉnh Vĩnh Long.

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ

Ông Nguyễn Văn Đ yêu cầu: " Thông báo tìm kiếm người vắng mặt nơi cư trú" đối với ông Trần Thế H, sinh năm 1957 vắng mặt nơi cư trú cuối cùng tại địa chỉ: 1489, tổ 23, ấp D, xã T, thành phố B, tỉnh Đồng Nai

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của các đương sự và đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân thành phố B, tỉnh Đồng Nai nhận định:

[1] Về thẩm quyền giải quyết việc dân sự: Ngày 12/10/2018 ông Nguyễn Văn Đ có đơn yêu cầu Thông báo tìm kiếm người vắng mặt đối với ông Trần Thế H, sinh năm 1957 vắng mặt nơi cư trú cuối cùng tại địa chỉ: 1489, tổ 23, ấp D, xã T, thành phố B, tỉnh Đồng Nai. Căn cứ vào khoản 2 Điều 27, khoản 2 điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; Việc dân sự trên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố B, tỉnh Đồng Nai.

[2] Theo ông Đ trình bày**:** Để có cơ sở ông khởi kiện ông H còn nợ tiền lãi suất của ông chưa thanh toán vì trong quá trình ông khởi kiện Tòa án đã xác minh

tại nơi cư trú của ông H thì được công an xã T cho biết: " Ông H có đăng ký hộ khẩu thường trú tại 1489, tổ 23, ấp D, xã T, thành phố B, tỉnh Đồng Nai, tuy nhiên ông H đã bán nhà đi gần 02 năm nay, ông H ở đâu, làm gì địa phương không nắm rõ", khi ông H bỏ địa phương đi nới khác sinh sống cũng không thông báo cho ông Đ biết nên ông cũng không biết ông H ở đâu, nên ông yêu cầu Thông báo tìm kiếm ông H vắng mặt nơi cư trú để có căn cứ giải quyết việc khởi kiện vụ án cho ông. Đối với yêu cầu của ông Nguyễn Văn Đ thông báo tìm kiếm người vắng mặt nơi cư trú của ông H là phù hợp với quy định của pháp luật nên được chấp nhận.

[3] Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố B : **V**iệc dân sự giải quyết yêu cầu " Thông báo tìm kiếm người vắng mặt nơi cư trú" từ khi thụ lý đến phiên họp đều đảm bảo đúng quy định tại Điều 382 Bộ luật tố tụng dân sự, các đương sự được xác định đúng tư cách pháp lý, việc cấp tống đạt văn bản tố tụng hợp lệ cho đương sự và chuyển hồ sơ cho Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp nghiên cứu đúng thời gian quy định.

Căn cứ vào tài liệu chứng cứ đã có đủ căn cứ xác định: ông Trần Thế H, sinh năm 1957, vắng mặt nơi cư trú cuối cùng tại địa chỉ: 1489, tổ 23, ấp D, xã T, thành phố B, tỉnh Đồng Nai không sinh sống, cư trú tại địa chỉ trên, ông đi đâu sinh sống không rõ địa chỉ. Đề nghị Tòa án nhân dân thành phố B chấp nhận yêu cầu của ông Nguyễn Văn Đ yêu cầu Thông báo tìm kiếm người vắng mặt nơi cư trú đối với ông H.

[4] Về lệ phí: ông Đ phải nộp 300.000đ.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào Điều 64 Bộ luật Dân sự. Khoản 2 Điều 27, khoản 2 Điều 39, Điều 381; 383; 384; 385 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

Áp dụng khoản 2 Điều 12 Nghị quyết quy định về mức thu án phí và lệ phí Tòa án của Ủy ban thường vụ Quốc hội số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016.

Chấp nhận đơn yêu cầu của ông Nguyễn Văn Đ về việc "Yêu cầu Thông báo tìm kiếm người vắng mặt nơi cư trú" đối với ông Trần Văn H, sinh năm 1957, có đăng ký thường trú, cư trú cuối cùng tại địa chỉ: 1489, tổ 23, ấp D, xã T, thành phố B, tỉnh Đồng Nai.

Về lệ phí: ông Đ nộp 300.000đ (được trừ theo Biên lai thu số 009734 ngày 26/11/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố B, tỉnh Đồng Nai).

- Người yêu cầu ông Nguyễn Văn Đ vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 10 ngày kể từ ngày nhận quyết định hoặc niêm yết quyết định tại địa phương. Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị trong thời hạn 10 ngày và Viện kiểm sát cấp trên trực tiếp có quyền kháng nghị trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày Tòa án ra quyết định./-

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Đồng Nai;
- VKSND TP B;
- Chi cục THADS TP B;
- Người yêu cầu;
- Lưu.

THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN HỌP

Nguyễn Thị Lan Chi